

VŨ TÀI LỤC
 NGƯỜI ĐÀN BÀ
 Trong
 TƯỚNG MỆNH HỌC

LỜI NÓI ĐẦU

Đây là cuốn thứ hai trong bộ “ TƯỚNG MỆNH HỌC” gồm bốn quyển:

- _ Tướng Mệnh khảo luận.
- _ Người đàn bà trong Tướng Mệnh học.
- _ Người đàn ông trong Tướng Mệnh học.
- _ Nghệ thuật xem tướng.

Cuốn một tức “ Tướng Mệnh khảo luận” là phần nhìn bao quát Tướng mệnh để đưa tới một nhận thức về Tướng Mệnh.

Cuốn hai, ba và bốn đi sâu vào những chi tiết của Tướng pháp để có thể tiến đến nắm vững khoa học này mà đem dùng trong đời.

Ở đây chúng tôi cố gắng không bỏ sót tất cả những kinh nghiệm của người xưa lưu lại từ mấy ngàn năm nay.

Phép đọc sách Tướng, vì nó vốn là cái học mênh mông, đa diện, không thể bắt đầu từ đâu, và kết thúc ở đâu, cho nên cần xem đi xem lại cho mọi nguyên tắc nhập tâm. Rồi mang học ra mà hành để cái nhìn được thật hơn, nghĩa là dùng thực tế lọc những cặn dư thừa của lý thuyết.

Song đã trót nhuộm màu hồng phấn
 Phải ôm đồm chút phận hồng nhan.
 Bà NHÀN KHANH.

DẪN

“ Từng phút một đều tăng sự xa cách giữa chúng ta, từng phút ấy anh càng cảm thấy không đủ can đảm chịu đựng xa cách. Joséphine em ơi, em mãi mãi là linh hồn và ý nghĩ của anh...”

...Giữa ba quân trong mưa đạn chiến trường, anh chỉ nhìn thấy một hình ảnh yêu quý duy nhất là em. Nếu anh ra lệnh cho quân tiến ô ạt như sóng nước của dòng sông Rhône chính là để anh chóng được về cùng em. Nếu nửa đêm anh thức giấc ra bàn miệt mà làm việc, chính là để cướp lấy thời gian cho mau được gần em...”

Đó là những lời tha thiết và còn cả ngàn lời tương tự mà Napoléon đã viết gửi cho Joséphine de Beauharnais, một bà goá không lấy gì làm đẹp cho lắm. Nhưng Joséphine chẳng bao giờ trả lại cho vị Hoàng đế oai quyền nhất Châu Âu bằng tình yêu chân thành. Đã vậy cứ mỗi lần xa Napoléon là Joséphine sẵn sàng cầm lên đầu ông ta cả chục cái sưng. Mỗi lần có ai

nhắc đến Napoléon thì nàng thường nói một câu đùa rởn: “À, cái thằng cha Bonaparte si ngốc đó hả!”.

Cho đến khi trút hơi thở cuối cùng ở đảo Sainte Hélène, Joséphine vĩnh viễn là một điều Napoléon không hiểu được trên đời. Cũng như tất cả những người đàn ông khác từ ngàn xưa tới nay không lúc nào hết là một bí ẩn(énigme). Có nhà văn Trung Quốc viết: “ Nữ nhân đối với nam nhân trước sau là cái “ Thiên cổ chi mê”.

Người Việt có câu ca dao hóm hỉnh về cái thiên cổ chi mê này:

Văn chương chữ nghĩa bề bề

Thần gì nó ám cũng mê mẩn đời

Từ đấy nam giới tìm mọi cách khám phá cái “thiên cổ chi mê” ở khắp các lãnh vực trong văn chương và khoa học.

Nhưng văn chương đã bay bổng lên quá nên khi văn chương càng phong phú bao nhiêu thì người đàn bà càng hiện lên nghìn hình vạn trạng khiến ta càng đắm sâu vào mê lộ bấy nhiêu. Từ hình thái thần thoại đến thi ca, đến tiểu thuyết đều chỉ làm cho bí ẩn thêm bí ẩn.

Khoa học ngược lại, đem xoá bỏ hết mọi “huyền diệu” của nó để thay thế vào đấy một nhận thức thô kệch thuần sinh vật lý(biologique). Đàn bà là một giống cái, buồng trứng và âm nang. (Elle est une femelle. Une matrice, une ovaire). Rút cục, “thiên cổ chi mê” chỉ còn là một số cơ năng của các hạch, bộ óc, nhũ tạng.

Tướng Mệnh học khác khoa học và văn chương ở chỗ không đánh thuốc mê người đàn bà rồi đặt lên bàn mổ, dùng dao kéo phanh ra xem bên trong có gì, cũng khôn quên thất tô hồng, bôi đen như văn chương để đưa ra những hình ảnh Marguerite Gautier trong Trà hoa nữ, con đĩ mang tâm hồn cầu thiên thần. Angélique của Sierge Anne Golon, người đàn bà phiêu lưu chìm nổi v.v...Tướng Mệnh học nhìn người đàn bà trên nhiều khía cạnh cùng một lúc, vừa là sinh vật thuộc cơ thể giải phẫu học, vừa là thân phận của con người chịu chi phối của sự thực xã hội(réalité sociale), của sự thực lịch sử(réalité historique). Nói hồng diện đa tâm thủy, mi nùng âm bao đa, đó là cơ thể học. Nói anh hoa phát tiết ra ngoài, nghìn thu bạc mệnh một đời tài hoa, đó là thân phận. Thân phận bạc mệnh sẽ tùy sự thực xã hội và sự thực lịch sử mang những sắc thái khác nhau. Ở xã hội phong kiến có thể nói là hình ảnh:

Trong cung quế âm thầm chiếu bóng

Đêm năm canh trông ngóng lần lần

Khoảnh là chi bấy lúa xuân

Chơi hoa cho rửa nhị dần lại thôi.

Ở xã hội kỹ nghệ, có có thể là hình ảnh cô đào chiếu bóng Marilyn Monroe nằm chết tay còn nắm chặt ống thuốc ngủ với trang nhật ký viết dở có hàng chữ: “Adieu célébrité, tu ne vaux pas grand chose!”.

Lấy nhãn quan khoa học của nhà xã hội học, người ta có thể nói theo Simone de Beauvoir về hôn nhân như sau:

“sự tiến hoá kinh tế đã khiến cho thân phận người đàn bà biến đổi hẳn với chế độ hôn phối, từ nay hôn nhân sẽ là sự kết hợp có thoả thuận giữa hai cá nhân có đầy đủ khả năng “tự trị”, mọi giao ước đều mang tính cách riêng tư và tương bằng; chuyên ngoại tình chỉ là chối bỏ giao ước cầu đôi bên; chuyện ly dị do hai bên quyết định qua những điều kiện ngang nhau. Người đàn bà không còn là cái máy đẻ nữa...(Trích: Le Deuxième sexe).

Trên thực tế phái nữ bên Tây phương đã áp dụng vào đời mình giống như lời Simone de Beauvoir, tỷ dụ từ hôn phối với cả trăm điều khoản luật pháp của goá phụ Kennedy với tỷ phú

Onassis. Nhưng dù có chặt chẽ kỹ càng thế nào chẳng nữa thì Jacqueline Bouvier khi nghĩ về thân phận mình, cũng không thể không nhìn nhận mình là người đàn bà bạc phận:

Dã sinh ra kiếp phù sinh
Còn len vào chốn lan đình làn chi.

*

Tướng Mệnh học bản thân là một khoa học, căn bản nhận thức đặt trên nguyên tắc của sự chính xác. Tuy nhiên, tính chất lại rất gần gũi với tình hoa văn chương là tình ý. Đây âu cũng là đặc tính(chi tri cách vật) của người Đông phương. Có đem lý với tình kết hợp với nhau thì khoa học nhân văn mới thật hoàn chỉnh. Có đem lý với tình kết hợp với nhau thì mới phát hiện được những diệu thú của cuộc sống., mới “khải phát” được nhân gian hận sự, nhân gian giai thoại, nhân gian kỳ sự, nhân gian lạc sự v...v...cho nên xem tướng nữ ngoài việc phải nắm cho vững lý pháp của Tướng Mệnh học còn phải nhìn thấu chữ tình nữa mà luận thì mới hay. Vì lẽ tâm tướng, tình tướng mang vận mệnh rất lớn đến vận mệnh người đàn bà, tỷ dụ như những tâm tướng và tình tướng của Thuý Kiều:

Lại càng mê mẩn tâm thần
Lại càng đứng lặng tần ngần chẳng ra
Lại càng ủ dột nét hoa
Sầu tuôn đứt nối châu sa vấn dài...

Chính chính là một phần động lực thúc đẩy Thuý Kiều vào thân phận hoa trôi nước chảy.

Như đời Đường có người con gái ngồi trong vườn hoa đào, chỉ một lần gặp thi sĩ Thôi Hộ mà đã chết cho tình yêu quá ngắn ngủi ấy, bốn câu thơ:

Khứ niên kim nhật thử môn trung
Nhân diện đào hao tướng ánh hồng
Nhân diện bất tri hà xứ khứ
Đào hoa y cựu tiến đông phong...

Ngờ đâu lại thành “Tống mệnh phù” đối với cô nàng.

Do tình tướng, tâm tướng kết hợp với tình tướng, đưa Trác văn quân đến nỗi bỏ nhà theo Tư Mã Tương Khanh tung vút đi cuộc sống khuê các, để lao vào cuộc sống phiêu bạt bấp bênh; đưa nàng ca nữ Lai Oanh nhi từ chốn tình thương của Tào Tháo, trốn đi cùng tên thị vệ gác cửa rút cục lại bị tên dung phú đó xua đuổi cực khổ.

Nữ văn sĩ Francine Mallet viết:

“Đàn bà tử thuở khai thiên lập địa chìm sâu trong huyền thoại. Giải được huyền thoại có nghĩa là tiến đến sự thật, nhưng cũng từ thuở khai thiên lập địa, đàn ông muốn hiểu người đàn bà như một sự đối trá. Bởi vậy nên người đàn bà chỉ có thể tìm thấy thân phận mình dưới bóng sự đối trá ấy.

Giả sử Francine Mallet đã đọc qua hay nghiên cứu Tướng Mệnh học chắc hẳn bà sẽ không viết như thế đâu. “La femme est l’avenir de l’homme” (lời Louis Aragon).

Vậy thì người đàn ông không thể chấp nhận sự đối trá là tương lai của mình. Tướng Mệnh học sẽ giúp Nam phái nhiều lắm trong trường hợp này, vì đời người đàn bà bất hạnh hay

hưởng phúc lộc có thể nhìn trước được qua tướng cách của mỗi người. Đời Thuý Kiều đã thể hiện từ khi nàng còn nhỏ tuổi trước cái nhìn tinh tế của Tướng Mệnh học:

Nhớ từ năm hầy thơ ngây
 Có người tướng sĩ đoán ngay một lời
 Anh hoa phát tiết ra ngoài
 Nghìn thu bạc mệnh một đời tài hoa

Tình ý đàn bà trong Tướng Mệnh học có giống tình ý đàn bà trong khoa phân tâm học của Freud không? Hoàn toàn khác. Bởi vì khoa phân tâm không có khả năng biết trước thân phận. Khoa phân tâm khả dĩ phân tích những mặc cảm ẩn ức để viện dẫn lý do của một tâm bệnh khiến cho người đàn bà nào đó điên hay tự tử, hay có nhiều hành động khác thường. Nhưng phân tâm học không thể kết hợp tình ý vào hình hài để mà đoán định tương lai sang hèn giàu nghèo hạnh phúc hay luân lạc.

*

Có một lý thuyết mà nhiều người cho là khá vững để bẽ gãy Tướng Mệnh học là thuyết Duy Vật sử quan (Le matérialisme historique) nói con người là phản ánh thực tại của lịch sử. Nó biến đổi tùy theo cơ cấu kinh tế kỹ thuật và tổ chức xã hội.

*Tướng Mệnh học không phủ nhận thực tại lịch sử, nhưng ở thực tại lịch sử nào thì con người vẫn không thể nào vượt ra khỏi vòng thọ yếu, hiền ngu, khoẻ mạnh bệnh tật, cai trị, bị trị, nghĩa là số mệnh vẫn không tách khỏi thân phận con người, chỉ biến đổi chút ít trên hình thức thôi. Đàn bà ngày nay khác xa đàn bà thời Marcel Proust lúc ông viết tác phẩm *Les Jeunes filles en fleurs*, tuy nhiên số mệnh tốt xấu chẳng vì thế mà hết quyền lực chi phối. Vẫn còn nguyên Eva Péron xuất thân là cô bé đi lượm củi, sau hát phùng trà rồi trở thành bà tổng thống tiếng tăm. Vẫn còn chuyện Hoàng hậu Soraya phải từ bỏ ngai vàng. Vẫn còn chuyện Svetlana con gái Staline phải trốn khỏi thành trì Xã Hội Chủ Nghĩa.*

Nhân dân cách chẳng bao giờ hết cảnh:

Trời nguy tuấn kiệt mai cô tích
 Vận khải anh hùng tảo chí quân

Và phận đàn bà mãi mãi vẫn còn nhiều chuyện truân chuyên trong cơn gió bụi của trời đất.

Đời Đường có bài thơ được lưu truyền là bài:

Khuyến quân mạc tích Kim Lữ Y
 Khuyến quân tích thủ thiếu niên trì
 Hoa khai kham triết trực tu triết
 Mạc đãi vô hoa không triết chi

(khuyên chàng đừng thương tiếc bài ca Kim Lữ Y

Khuyên chàng nên tiếc thời niên thiếu

Khi hoa nở chàng hãy hái hoa ngay

Chớ đợi lúc hoa tàn mà đi hái cành).

Tác giả bài thơ trên đây là nàng Đỗ Thu Hương, người đất Kim Thăng, làm thị thiếp cầu quan Tiết Đô sứ tên Lý Kỳ từ năm nàng mới mười sáu tuổi. Thu hương vừa đẹp vừa thông minh lại giỏi ca múa mà làm thơ. Mỗi lần phủ Tiết Đô sứ có tiệc, Thu Hương đều ra tiếp rượu, thiếu

bông hoa quý Thu Hương thì yến tiệc tẻ nhạt. Trong một buổi dạ yến, ngẫu hứng nàng đã sáng tác bài thơ Kim Lữ Y để tặng Lý Kỳ. và Lý Kỳ cứ mỗi lần uống rượu say thường dùng đũa gõ vào bát ngâm vang bài thơ ấy. Giữa hai người niên tuế cách nhau rất xa, nhưng Đỗ thu Hương vẫn rất thương yêu Lý Kỳ.

Nguyên Hoà đệ nhị niên, Lý Kỳ nổi loạn chống triều đình mưu lật đổ vua Đường Hiến Tôn, bại trận bị giết, toàn gia bị bắt trọn. Quân triều đình giải Thu Hương về Trảng An đưa vào cung cho làm nô tỳ. Nhờ tài mạo song toàn, nàng được vua Đường Hiến Tôn chú ý, giữ luôn bên cạnh trông nom săn sóc công việc tờ chữ văn mặc. Khi Đường Hiến Tôn sủng ái Thu Hương thì nàng đã gần ba mươi tuổi, còn Hiến Tôn là vị vua vẫn trẻ. Chỉ hiềm vì chính sự lúc ấy Hoàng quyền nằm trong tay bọn hoạn quan. Hiến Tôn rất buồn bực, để tiêu sầu Hoàng Đế thường rủ Thu Hương đi chơi thuyền xem hoa Phù Dung nở.

Nhân vật thủ lĩnh của tập đoàn hoạn quan là Thừa Thôi nắm hết quyền bính thông chèn ép Hiến Tôn. Nhà vua bèn liên kết với một nhóm hoạn quan khác mưu trừ khử Thừa Thôi. Kế hoạch bại lộ, ra tay trước, đầu độc Hiến Tôn chết. Trước linh sà chỉ có Thu Hương là người cung nữ duy nhất khóc vua và loan báo cho cả triều đình biết một vụ độc sát. Hoàng cung đại loạn, hoạn quan Thừa Thôi ủng hộ thái tử Thái Khoan, nhưng một phe hoạn quan khác nổi dậy chống Thừa Thôi, đòi lập Lý Hằng lên ngôi. Phe Lý Hằng chẳng thể giết chết Thừa Thôi.

Mười hai năm trong cung chứng kiến bao nhiêu đại biến nên tâm tình Thu Hương rất bi phẫn. Tuy nhiên nàng vẫn được triều đình kính nể. Tân Hoàng đế mời Thu Hương làm bảo mẫu trông nom dạy dỗ Hoàng tử Lý Tấu.

Khi Lý Hằng chết, Thái tử là Lý Kham nối ngôi, tức Đường Kính Tôn, chính sự rối loạn, Lý Kham làm vua chưa đầy ba năm lại bị hoạn quan tên Lưu Khắc giết chết.

Thu Hương thống hận sự lộng hành của bọn hoạn quan, ngày đêm răn dạy Lý Tấu hãy liên kết với các Đại thần tìm cách tiêu diệt lũ yêu nhân quấy rối. Lý Tấu trẻ tuổi, nhiều trí tuệ và khí chất, nghe lời Thu Hương ngày đêm bàn tính với Tể tướng Tống giáp Tích mưu trừ khử bọn hoạn quan giành quyền chính về tay Hoàng đế. Nào ngờ việc lọt vào tai mắt bọn hoạn quan, chúng kiến tố giác tể tướng Tống giáp Tích làm phản để đưa Lý Tấu lên cướp ngôi và đẩy tể tướng ra khỏi Khai Châu phủ, tức võ Vương tước của Lý Tấu. Lần này bọn hoạn quan nhìn thấu được căn gốc nguy hiểm chính là Thu Hương, xui vua đuổi bà về cố hương gián xuống làm dân giả.

Thu Hương trở về Trấn Giang, ngôi nhà mà Lý Kỳ cấp cho bà xưa kia, sống cuộc đời lam lũ, nghèo khổ, cô độc.

Có nhà thơ danh tiếng là Đỗ Mục tìm đến tận Trấn Giang thăm bà, cảm cái tình tri ngộ, Thu Hương kể hết chuyện đời mình cho Đỗ Mục nghe, nhờ những tài liệu đó, Đỗ Mục có viết một thiên tiểu sử đi kèm với bộ Thu Hương thi. Trong bài Tỳ Bà Hành của Bạch Cư Dị có câu: “trang thành mỗi bị Thu Hương đổ” là chỉ vào nàng Đỗ Thu Hương vậy.

Xem chuyện nàng Thu Hương đủ hiểu rõ đời người đàn bà cũng gian truân chẳng kém gì nam phái. Cho nên xem tướng nữ phái cần để ý hết sức những điểm có kiên quan tới tình cảm nổi chìm của họ.

*

Tây phương có câu ngạn ngữ: “Fragiliti thy name is women”, do đó gọi người đàn bà là phái yếu.

Còn Đông phương bảo nữ thuộc âm, nam thuộc dương. Âm tính nhu, nam tính cương, nhưng không gọi đàn bà là phái yếu vì nhu tính không có nghĩa là yếu, nhu thường thắng cương là khác.

Sách “Thái Bình Ngự Giám Thiên Phong Tục Thông Nghĩa” kể rằng:

“khi mới có trời đất, bà Nữ Oa lấy đất sét nặn thành người. Thấy thằng người dần dần vô hồn, vô sinh mệnh tư tưởng, bà mới dùng thần lực trí tuệ để tạo ra cái khôn cho con người.

“Từ khi có cái khôn ấy rồi, nhân loại đâm ra tranh đoạt chinh chiến vì quyền lực xung đột. Cuộc can qua lớn nhất là vụ Cộng Công đánh với Cúc Dung, một bên dùng lửa một bên dùng nước. Cộng Công thua tức giận phá núi Bồng Đan vồm là cái cột chống trời khiến trời sụp xuống làm cho khắp nơi lửa cháy nước dâng. Bà Nữ Oa thấy thế nguy bèn dùng đá ngũ sắc vá trời và giết chết con rùa đen năm chân, lấy năm chân của nó dựng lại chống trời cho khỏi sụp nữa”.

Sức bà Nữ Oa ghê gớm thế đấy, sao dám bảo là phái yếu? Nhất là trong lãnh vực tình dục thì đàn ông trăm phần trăm thua chẳng khác gì con ô qui (rùa đen) bị bà Nữ Oa “chọc tiết”.

Hãy đọc bài thơ trong cuốn sách “Le jardin parfumé” của tác giả Ả Rập Cheikh Nefzafoui sau đây: (bản dịch tiếng Pháp).

Si tu veux vivre un homme généreux, le coeur libre
 Et les main ouvertes, restes célibataire
 Si tu ne le peux, ne prends qu'une femme
 Car une femme à elle seule peut satisfaire deux armées.

(Nếu người muốn sống hài hùng cho con tim bay nhảy, cho cánh tay giang ra hào hoa, xin đừng lấy vợ. Nếu không thể chịu được cuộc đời độc thân thì chỉ nên lấy một người đàn bà. Vì một người đàn bà cũng có thể làm mê hoặc hai đoàn quân).

Bởi thế xem tướng đàn bà không thể bỏ sót những tướng dân, vì chúng liên quan mật thiết đến vận mệnh phụ nữ mà từ ngữ chuyên môn gọi là hồng loan sát, cô loan kiếp, đào hoa hoạ v.v... Nhiều tướng sát phu, ly phu, đa phu tướng phong trần do dân tướng mà ra.

*

“Remercions Dieu d’avoir crée la femme!”

Xấu hay tốt thì một nửa nhân loại cũng là đàn bà, và đàn ông đều thâm cảm ơn Thượng Đế đã sinh ra cho họ một nửa quý (better half) hay cái thân thứ hai (alter_ergo) của họ. Vấn đề còn lại là làm sao đi tìm được cái thân thứ hai hay cái nửa quý một cách hoàn hảo mà thôi. Ước mơ này nhan nhản ở văn chương như Tolstoi mong tìm thấy ở nhân vật tiểu thuyết lá Natasha trong “Guerre et Paix”, như Tào Tuyết Cần ấp ủ Lâm Đại Ngọc trong Hồng Lâu Mộng, như André Maurois với Odile và Isabelle trong “Climats” v...v...

Tướng Mệnh học cũng là kết quả của giấc mơ thiên cổ đó. Nhưng nó khác văn chương ở điều quyết đi tìm vào sự thật để biết trước và biết rõ chứ không chịu dừng lại ở trạng thái ước mơ, dù người đàn bà có muôn ngàn thể thái như nữ thần Maya (thần thoại Ấn Độ).

Có thể so với các môn thì Tướng Mệnh học tiến được tới gần sự thật của nữ giới nhất vậy.

CHƯƠNG I

ĐƯỜNG CHỒNG CON

*Số em giàu lấy khó cũng giàu
Số emk nghèo chín đụn mười trâu cũng nghèo
Phải duyên phải kiếp thì theo
Thân em có quản khó nghèo làm chi
Chữ nhân duyên thiên tải nhất thì
Giàu ăn khó chịu lo gì mà lo*

CA DAO

*Người buồn vì phận, người giận vì duyên
Tài sắc thế mà sao duyên phận thế.*

KHUYẾT DANH

Câu chuyện mở đầu.

Đi vào sự thật của nữ phái Tướng Mệnh học có những khả năng gì?

Tướng Mệnh học có những khả năng sau đây :

a) Biết trước thân phận:

- _ Trong quá khứ xuất thân và Kinh Dịch.
- _ Trong tương lai các hung họa phúc.
- _ Kết thúc cuộc đời hữu hạnh hay bất hạnh.

b) Phân tích tính cách:

_ Trình thực u nhân, cân quắc tu mi, phóng đảng dâm bôn, đa sầu đa cảm hay lạnh lùng cô độc.

c) _ Đức hạnh, học vấn tài năng.

Tất cả các khả năng trên khó nhất là nói được Kinh kịch, quá khứ và tương lai, còn như tìm thấy giá trị tính cách, xuất thân giàu nghèo, sang hèn tương đối dễ hơn. Một nhà nghiên cứu về Tướng Mệnh học Trung Quốc tên là Tề Đông Dã kể rằng:

"Vào cuối đời Thanh đời vua Quang Tự tại Bắc Kinh, nơi nàh thanh lâu nổi tiếng đương thời tục gọi là Bát Đại Hồ Đồng, có nàng danh kỹ mang cái tên thật kiêu diễm Hạnh Xuân. Nếu ai không biết nàng là kỹ nữ, mà trông thể thái diện mạo của nàng thì đều phải nghĩ nàng là một quý phu nhân, vừa đẹp vừa đoan trang, dáng đi lúc nói miệng cười, khi nằm khi ngồi rất nhã, cũng không có điểm nào yếu quái tiện dâm. Thế mà sự thật rành rành, Hạnh Xuân hiện đang là một ca kỹ, chỉ khác ở chỗ nàng là thứ ca kỹ cực kỳ nổi danh, khắp Trung Quốc các đại quan quý nhân đều biết tiếng. Phạm loại danh kỹ thường thường chỉ lưu lạc thời gian ngắn, rồi sẽ được các tay quyền thế hoặc phú thương, hoặc danh sĩ hoặc kẻ giang hồ tứ chiếng chuộc ra mang về làm thiếp yêu. Hạnh Xuân dĩ nhiên không ra ngoài thông lệ đó. Một hôm trong đám khách có phú thương họ Hạ muốn lấy nàng về làm thiếp. Chuyện tiền chuộc dù phải trả trăm lượng vàng cũng không thành vấn đề. Họ Hạ chỉ chú trọng một điều duy nhất: liệu Hạnh Xuân có sinh con không? Eo le một nỗi là họ Hạ không thích nàng sinh con, bởi ông đã có vợ và hai thiếp rồi, con cái đùm đẽ. Thêm nữa ông rất yêu vẻ đẹp của Hạnh Xuân, ông muốn nàng sẽ như bức tượng bằng ngọc, nếu sinh con tất sẽ ra xấu đi. Để giải quyết nỗi thắc mắc này, họ Hạ chỉ có một cách khả dĩ trông cậy vào khoa coi tướng. Ông mời ngay một vị túc nho họ Mạc

đến Bát Đại Hồ Đồng ăn cơm luôn thể nhờ cậy chỉ giáo cái tướng cách Hạnh Xuân. Nành được gọi tới để hầu rượu. Mạc tiên sinh không hiểu rõ ẩn ý của họ Hạ nên nghĩ rằng ông họ Hạ muốn lấy Hạnh Xuân để có thêm con. Sau khi quan sát Hạnh Xuân rồi, mới ghé tai bảo: " không nên lấy nàng vì vĩnh viễn không thể sinh đẻ".

Ông họ Hạ nói: " Ngoài tướng sinh đẻ, Hạnh Xuân còn có điểm nào xấu nữa?"

Mạc tiên sinh đáp: " Tướng cô ta cứ theo dung mạo bên ngoài thì phải tam phẩm phu nhân, thế mà chẳng hiểu vì sao lại lưu lạc vào đây sống đời ca kỹ? Vì tướng cách cô ta nhất định lấy người chức tước, chứ không lấy phú thương đâu". Lại gì thói lái buôn trọng lời khinh lý biệt, lời của Mạc tiên sinh làm cho họ Hạ thắc mắc. Ông muốn xem cho kỹ kẻ lỗ không hợp số có ngày lụy vào thân nên mới năn nỉ Mạc tiên sinh tìm cho ra cái phá tướng ghê gớm đến nỗi biến một phu nhân thành một con điếm. Nhưng Mạc tiên sinh tìm không ra. Điều này khiến tiên sinh bực tức khôn tả và quyết tìm cho ra.

Bởi vậy Mạc tiên sinh từ buổi ấy năng lui tới Bát Đại Hồ Đồng.

Một hôm ngồi nói chuyện văn cùng Hạnh Xuân, tiên sinh liền vào thẳng đề cho nàng biết tướng cách giá đáng phu nhân sao sao lại lạc loài nơi thanh lâu đàn phách.

Hạnh Xuân nói: " Thuở nhỏ cha mẹ xem số cho nàng, thầy số bảo tương lai nàng làm người trong thanh lâu. Lên tám tuổi cha mẹ theo nhau mất sớm, nàng phải đi làm con nuôi, rồi sau rơi vào tay bọn buôn hương bán phấn. Con mù dầu cũng đem số nàng hỏi thầy đoán mệnh để xem con bé này liệu có phải là cây tiền cho mù chẳng? Thầy đoán mệnh phê vào lá số mấy chữ: " Mỹ nhi vô tử, diệm nhi đa phu". Nghĩa là đẹp không con, tài sắc nhưng nhiều chồng. Lá số ấy hiện nàng vẫn giữ.

Mạc tiên sinh cố ý ngồi nói chuyện với nàng thật lâu, hy vọng phát hiện được phá tướng của nàng, nhưng từ buổi trưa đến quá chiều tuyệt nhiên vẫn không thấy gì khác lạ cả.

Rời kỹ viện ra về, dọc đường Mạc tiên sinh chợt nhớ ra trong toàn thời gian đàm thoại với nàng kỹ nữ, mình là ông già ngoại năm mươi mà cũng chẳng phải chạy đi tiểu tiện lần nào, thế mà Hạnh Xuân mới mười chín tuổi đầu lại phải chốc chốc xin phép đi tới sáu bảy lượt. Và chẳng lúc nào vào mùa hè, thông thường người hay ra mồ hôi chứ đâu cần tiểu tiện. Đúng rồi, Tướng Mệnh học gọi là tiết khí, một loại ám phá tướng.

Đến tối Mạc tiên sinh vội vã tới kỹ viện tìm cô bạn đồng phòng với Hạnh Xuân tên là Phi Phượng để hỏi xem hôm nay Hạnh Xuân xó đầu p61m chi không? Phượng bảo không. Mạc tiên sinh thừa cơ nói luôn thế tại sao buổi chiều ngồi nói chuyện với tôi mà le te chạy vào cầu năm bảy lần. Phi Phượng chỉ bưng miệng cười. Mạc tiên sinh cho biết ông tới đây hỏi lẩn thẩn như vậy là vì vấn đề liên quan tới vấn đề xem tướng số. Bấy giờ, Phi Phượng tỏ vẻ ngạc nhiên: " Thôi chắc rồi, nếu vậy con Hạnh Xuân có phá tướng thật rồi. Tôi không hiểu tướng hay phá tướng là thế nào, nhưng tôi thấy con Xuân có cái bệnh ký lẩm". Phượng chỉ nói tới đây và im bặt.

Mạc tiên sinh hỏi: " Cô ta có bệnh gì về bài tiết thì tìm thầy chữa chứ có khó gì đâu?"

Phi Phượng cười đáp: " Nó đi chữa nhưng thầy thuốc bảo nó không phải là bệnh, chỉ là thói quen, thuốc không chữa được."

Ngưng một lát, Phượng nói tiếp: " Cái phá tướng ấy của Hạnh Xuân không chỉ là tiểu tiện luôn luôn thôi đâu, mà còn...". Phượng lại không nói thêm. Tuy nhiên Mạc tiên sinh cũng không cần hỏi nữa, phá tướng của Hạnh Xuân quá rõ ràng.

Câu chuyện chứng tỏ rằng Tướng Mệnh học đã tìm thấy từ cái đẹp biểu hiện có cái xấu nguy hại tiềm ẩn bên trong.

Cho dù người đàn bà đẹp đến như Padmini của Ấn Độ chẳng nữa mà có ám phá tướng là thân phận cũng chẳng ra gì.

*

Theo truyền thuyết cuối đời nhà Thanh, thì bà nẹ Lý Hồng Chương, một vị đại danh thần lúc ấy tướng mạo cực xú lậu, nhưng bà ta có tiếng nói như thanh âm con phượng hót. Khi bà ta hãy còn là con gái, vẻ xấu xí của bà đã thành lời đồn đại, xa gần ai cũng biết cả nên chẳng ai dám đến "vấn danh".

Chỉ có ông thân sinh của Lý Hồng Chương ở xa tới tìm nhà người bạn, lại chính là cha cô gái xấu đấng xấu cay đó. Vào nhà chơi, ông cũng phải nhận rằng trong đời chưa gặp ai xấu đến thế! Lúc ăn cơm có một chuyện xảy ra làm ông ngạc nhiên vô cùng, cô gái cất tiếng gọi bầy gà vịt, âm thanh trầm ấm thanh sáng như nhạc điệu réo rắt. Gà vịt cứ chạy theo tiếng gọi mà về chuồng chẳng khác chi đoàn quân tuân lệnh ông tướng. Người họ Lý vốn tinh thông tướng pháp, biết rằng cô gái ấy mang đặc biệt quý tướng cách. Khi đàn gà vịt vào chuồng rồi, con nào con nấy lặng im không lao xao hỗn độn, tất cả như sợ hãi, thì ông họ Lý tự nhủ: "Ta nhất định phải lấy cô này để sinh ra quý tử mới được."

Về sau cô gái ấy quả nhiên sinh ra quý tử là Lý Hồng Chương. Từng làm mưa làm gió trên chính trường Trung Quốc vào cuối thế kỷ thứ 19.

Chuyện Hạnh Xuân và cô gái xấu xí, mẹ đẻ của Lý Hồng Chương, và còn nhiều chuyện khác đã xác nhận định lý của Tướng Mệnh học đối với phái nữ.

Mỹ nhân thường tác kỹ, mỹ trung hữu chí xú

Xú nữ giá quý phu, xú trung hữu đại mỹ.

Nghĩa là:

Người đàn bà đẹp thường bị luân lạc làm dĩ vì trong vẻ đẹp chứa chất một tướng cách cực xấu. Người đàn bà xấu thường lấy được chồng giàu sang vì trogn dung mạo xấu xí đó có mang một tướng cách cực tốt.

Hai định lý này có thể giải đáp một hiện tượng khá phổ thông trong cuộc sống.

Bước vào khoa Tướng Mệnh, bước đầu hãy thuộc câu ca quyết(nguyên tắc căn bản xếp thành ca từ) sau đây:

Ta ta thế tục bất tri nhân

Vọng tương dung mạo thủ kỳ hình

Nhược đắc chính hình vi đại quý

Y hi hương tự xuất quân luân

Hình trê chi nhân hành tất thất

Khí trệ chi ngôn nhân tất lân

Sắc trệ chu nhân diện trần ai

Hình thân khí sắc đô vô trệ

Cử sự tâm mutu bách sự hài.

Nghĩa là:

Thương thay cho thế tục ko biết rõ gốc nguồn

Tướng nhằm dung mạo là hình tướng

Nếu được là chính hình là đại quý
 Vượt ra khỏi đám người thường
 Hình mà trệ tất làm việc gì cũng hỏng.
 Thần mà trệ tất tâm địa u mê
 Khí mà trệ thì tiếng nói nhọc mệt
 Sắc mà trệ thì mặt mày như có tro bụi
 Cả hình thần khí sắc đều không trệ
 Thì trăm việc mưu tính đều hài lòng.

Trong bài ca quyết co hai chữ “Chính hình” để bảo cho ta biết rằng không phải cứ hình nào cũng được, phả có được chính hình thì thân phận mới hay. Nuốn nhận ra chính hình thế nào chúng ta không thể không trải qua những nguyên tắc và định lý của khoa Tướng Mệnh học. Nguyên tắc và định lý về “Chính hình” của khoa Tướng Mệnh học không hề do một sự áp đặt của một hệ tư tưởng hoặc của một môn phái. Nó hoàn toàn là kết quả của mấy ngàn năm kinh nghiệm, do hàng ngàn bộ óc sáng suốt đã thu thập lại. Bởi thế bài ca quyết mới dám chê trách người đời là mê muội lầm lẫn lấy dung mạo làm hình, ý nói khi nhìn hình dáng một người, con mắt tục với con mắt tướng khác hẳn nhau.

Ca dao ta có câu “Tốt gỗ hơn tốt nước sơn” rất gần với Tướng Mệnh học. Gỗ tốt là chính mình, nước sơn chẳng qua là dung mạo theo mắt tục.

Lại có câu khác “Búng người tươi đất”. Nếu đặt ngược nó lại thì câu nàu quả là đã đi vào bậc cao của tướng học vậy. Vì nó là tục ngữ nên xem thường đó thôi.

Trong hội họa Tây phương, người đàn bà từ Léonard de Vinci qua Van Dongen đến Picasso có thể ví như cuộc tiến hoá từ dung mạo qua chính hình của Tướng Mệnh.

Con người dưới nhãn quan Tướng Mệnh phải hội đủ bốn yếu tố căn bản: Hình-Thần-Khí-Sắc. Nếu chỉ có dung mạo mà không có chính hình là hỏng. Nếu thiếu Thần, Khí, Sắc cũng hỏng, cái tốt của hình sẽ giảm đi gần hết.

KHẮC PHU

Người Tây phương nói: “Đời sống của đàn ông là tham vọng, đời sống của đàn bà là đàn ông”. (La vie de l’homme est l’ambition, la vie de femme của’est l’homme).

Khác hẳn chữ “l’homme” ở cuối câu nên hiểu là một người chồng.

Dân Việt lấu cá hơn thường nói:

Đi đâu mà chẳng lấy chồng
 Người ta lấy hết chồng mộng mà gào
 Gào rằng đất hời trời ơi
 Xin ông thí bỏ cho tui chút chồng.

Vậy ta có thể khẳng định vấn đề chồng con là vấn đề hàng đầu của đàn bà để cả sau khi có những phong trào của cô Germaine Greer. Và chuyện chồng con đối với người đàn bà là chuyện đây bất trắc.

Thi hào Bạcu Cư Dị có bài thơ “Bần gia nữ” để tâm lý hôn nhân đương thời như sau:

Thiên hạ vô chính danh
 Duyệt nhĩ tức vi ngu

Nhân gian vô chính sắc
 Duyệt mực tức vi thù
 Nhan sắc phi tương viễn
 Bần phú tắc hữu thù
 Bần vi thời sở khí
 Phú vi thời sơ vu
 Hồng lâu phú gia nữ
 Kim lũ tú la nhu
 Kiến nhân bất liễm thủ
 Kiêu si nhị bát sơ
 Mẫu huynh vị khai khẩu
 Hôn giá bất tu du
 Lục song bần gia nữ
 Tịch mịch nhị thập dư
 Kính thoa bất trị thiên
 Y thương vô câu nhu
 Kỷ hồi nhân dục sinh
 Lâm nhật hựu trì thù

Chủ nhân hội lương môi
 Tri tửu mãn ngọc hồ
 Tứ toạ thả vật ẩm
 Thính ngã ca lương đồ.
 Phú gia nữ dị giá
 Giá tảo khinh kỳ phu
 Bần gia nữ nam giá
 Gái vẫu hiếu ư cô
 Văn quân dục thú phụ
 Thú phụ thú như hà?

Nghĩa là:

Trong thiên hạ không có chính thanh
 Hễ êm tai cho là vui
 Trong thiên hạ không có chính sắc
 Hễ vừa mắt cho là đẹp
 Gái nhan sắc không hơn kém
 Nhưng giàu nghèo đã làm nên chênh lệch
 Gái nhà nghèo chẳng ai ngó đến
 Gái nhà giàu thì bu lại mà coi
 Cô gái nhà giàu ngồi trên lầu hồng